

Số: ~~..86~~../KTA-TCNS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~30~~ tháng ~~01~~ năm 2026

V/v CBTT Báo cáo quản trị Công ty
năm 2025.

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức:

- Công ty: **Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam**

- Mã chứng khoán: PGD

- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 7, tòa nhà PVGAS Tower, số 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 028.37840445

Fax: 028.37840446

- Email: info@pvgasd.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết số ~~05~~/NQ-HĐQT/2026, ngày ~~30~~/01/2026 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua nội dung báo cáo tình hình quản trị năm 2025 của Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (Chi tiết như đính kèm).

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày ~~30~~/01/2026 tại địa chỉ www.pvgasd.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *Ruan*

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Lưu: VT, TCNS. AV.01.

GIÁM ĐỐC



[Signature]
Đỗ Phạm Hồng Minh

Số: 05/NQ-HĐQT/2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua nội dung báo cáo quản trị năm 2025 của
Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua và các quy định pháp luật về doanh nghiệp có liên quan;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ 5/5 ý kiến tán thành của các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty tại Biên bản họp số 01/BB-HĐQT/2026 ngày 15/01/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết năm 2025 như đính kèm.

Điều 2. Giao Giám đốc Công ty triển khai và chỉ đạo thực hiện các bước tiếp theo phù hợp với các quy định hiện hành.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.02.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Lê Minh Hải

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT NĂM 2025

Kính gửi: – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
– Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

– Tên công ty niêm yết:

Công ty cổ phần phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam.

– Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 7, PVGAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, xã Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh.

– Điện thoại: 028.37840445, Fax: 028.37840446, Email: info@pvgasd.com.vn

– Vốn điều lệ: 989.982.660.000 VNĐ

– Mã chứng khoán: PGD

– Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

– Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện theo quy định.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 15/4/2025 và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản trong tháng 12/2025.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2025	15/04/2025	Thông qua các nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
2	Số 02/NQ-ĐHĐCĐ/2025	31/12/2025	Thông qua việc miễn nhiệm và bầu Kiểm soát viên Công ty.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/ không còn là TV HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày được bầu	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Minh Hải	Chủ tịch HĐQT	24/04/2023	
2	Ông Đỗ Phạm Hồng Minh	Thành viên HĐQT/ Giám đốc	21/10/2024	
3	Bà Nguyễn Thục Quyên	Thành viên HĐQT	31/10/2019	
4	Ông Yosuke Fujii	Thành viên HĐQT	26/4/2022	
5	Bà Trần Thị Hạnh Thục	Thành viên độc lập HĐQT	27/10/2022	

2. Các cuộc họp của HĐQT:

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 15 cuộc họp HĐQT, 30 lần lấy ý kiến HĐQT, các thành viên HĐQT đã tham gia các cuộc họp/lấy ý kiến:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Minh Hải	45/45	100%	
2	Ông Đỗ Phạm Hồng Minh	42/45	93%	Đi công tác/Không tham dự nhằm đảm bảo tính khách quan và tuân thủ theo quy định
3	Bà Nguyễn Thục Quyên	45/45	100%	
4	Ông Yosuke Fujii	45/45	100%	
5	Bà Trần Thị Hạnh Thục	44/45	98%	Đi công tác

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2025, HĐQT đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ của mình trong việc chỉ đạo, giám sát, thường xuyên theo dõi sát sao, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên cơ sở quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động

của HĐQT Công ty. Thường xuyên kiểm tra công tác điều hành của Ban Giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT và của ĐHĐCĐ.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Căn cứ quy định của Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, việc thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT là không bắt buộc. Vì vậy cho đến thời điểm này HĐQT chưa thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành 60 Nghị quyết và Quyết định của HĐQT Công ty cổ phần Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (PV GAS D) để quản lý, điều hành PV GAS D, cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT/2025	21/01/2025	Thông qua nội dung báo cáo quản trị năm 2024 của PV GAS D	100%
2	02/NQ-HĐQT/2025	06/02/2025	Thôi giữ chức vụ	100%
3	03/NQ-HĐQT/2025	06/02/2025	Giao nhiệm vụ cho cán bộ	100%
4	04/NQ-HĐQT/2025	12/02/2025	Giải quyết đơn đề nghị của CBCNV	100%
5	05/NQ-HĐQT/2025	14/02/2025	Công nhận ngày kỷ niệm của PV GAS D	100%
6	06/NQ-HĐQT/2025	21/02/2025	Bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc PV GAS D	100%
7	07/NQ-HĐQT/2025	21/02/2025	Xếp lương cho Phó Giám đốc Công ty	100%
8	08/NQ-HĐQT/2025	25/02/2025	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PV GAS D	100%
9	09/NQ-HĐQT/2025	27/02/2025	Không thụ lý tố cáo	100%
10	10/NQ-HĐQT/2025	12/03/2025	Thông qua nội dung báo cáo thường niên năm 2024	100%
11	11/NQ-HĐQT/2025	24/03/2025	Phê duyệt Logo thương hiệu (biểu trưng) của PV GAS D	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	12/NQ-HĐQT/2025	25/03/2025	Thông qua nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PV GAS D	100%
13	13/NQ-HĐQT/2025	26/03/2025	Thông qua đổi tên Phòng Đầu tư thành Ban Quản lý Đầu tư Xây dựng	100%
14	14/NQ-HĐQT/2025	26/03/2025	Thông qua đổi tên Đội Hỗ trợ Sản xuất thành Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật – Năng lượng	100%
15	15/NQ-HĐQT/2025	28/03/2025	Thông qua Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024	100%
16	16/NQ-HĐQT/2025	11/04/2025	Chấp thuận Kế hoạch năm 2025 của PV GAS D	100%
17	17/NQ-HĐQT/2025	11/04/2025	Thông qua cập nhật tài liệu cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PV GAS D	100%
18	18/NQ-HĐQT/2025	07/05/2025	Thông qua xếp loại mức độ hoàn thành chức trách nhiệm vụ và phương án chi thưởng cho Ban điều hành Công ty năm 2024	100%
19	19/NQ-HĐQT/2025	04/06/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với PV GAS	100%
20	20/NQ-HĐQT/2025	04/06/2025	Điều chỉnh đối tượng và phương án đóng góp mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện của PV GAS D	100%
21	21/NQ-HĐQT/2025	16/06/2025	Phê duyệt Quỹ tiền thưởng An toàn năm 2025	100%
22	22/NQ-HĐQT/2025	16/06/2025	Thông qua chủ trương chọn Đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025 của PV GAS D	100%
23	23/NQ-HĐQT/2025	04/07/2025	Thông qua lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của PV GAS D.	100%
24	24/NQ-HĐQT/2025	09/07/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với PV GAS	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
25	25/NQ-HĐQT/2025	16/07/2025	Tái cơ cấu bộ máy tổ chức của Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật – Năng lượng	100%
26	26/NQ-HĐQT/2025	16/07/2025	Thông qua điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Xí nghiệp Phân phối Khí thấp áp Vũng Tàu và Phòng Kinh doanh Công ty	100%
27	27/NQ-HĐQT/2025	21/07/2025	Thông qua nội dung báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty	100%
28	28/NQ-HĐQT/2025	21/07/2025	Chốt ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt	100%
29	29/NQ-HĐQT/2025	25/07/2025	Giải quyết Đơn tố cáo	100%
30	30/NQ-HĐQT/2025	30/07/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với PV GAS CNG	100%
31	31/NQ-HĐQT/2025	05/08/2025	Điều chỉnh Quy chế quản lý và sử dụng trang thông tin điện tử của PV GAS D	100%
32	32/NQ-HĐQT/2025	14/08/2025	Phê duyệt phương án kinh doanh LPG năm 2025 và ký kết Hợp đồng mua bán LPG	100%
33	33/NQ-HĐQT/2025	14/08/2025	Phê duyệt ký kết Hợp đồng cung cấp thiết bị/phụ tùng sản xuất ống thép cho PV PIPE	100%
34	34/NQ-HĐQT/2025	14/08/2025	Không thụ lý đơn tố cáo	100%
35	35/NQ-HĐQT/2025	19/08/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với Gas South	100%
36	36/NQ-HĐQT/2025	03/10/2025	Phê duyệt Kế hoạch chi tiết các cuộc kiểm toán nội bộ và thành lập Đoàn kiểm toán nội bộ năm 2025	100%
37	37/NQ-HĐQT/2025	14/10/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với PV GAS	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
38	38/NQ-HĐQT/2025	14/10/2025	Phê duyệt Logo thương hiệu (biểu trưng) của Công ty	100%
39	39/NQ-HĐQT/2025	30/10/2025	Thông qua việc gửi công văn/thư mời cho các cổ đông lớn	100%
40	40/NQ-HĐQT/2025	30/10/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D và PV GAS CNG, Gas South	100%
41	41/NQ-HĐQT/2025	31/10/2025	Phê duyệt ký kết Hợp đồng thuê hệ thống đường ống, trạm khí để cấp khí cho Công ty TNHH Cơ Khí Mạ Nhơn Trạch	100%
42	42/NQ-HĐQT/2025	18/11/2025	Thôi kiêm nhiệm giữ chức vụ	100%
43	43/NQ-HĐQT/2025	18/11/2025	Bổ nhiệm cán bộ	100%
44	44/NQ-HĐQT/2025	26/11/2025	Thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty (Ông Nguyễn Nhật Quốc Toàn)	100%
45	45/NQ-HĐQT/2025	26/11/2025	Thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty (Ông Nguyễn Tuấn Cường)	100%
46	46/NQ-HĐQT/2025	26/11/2025	Phê duyệt ký kết Hợp đồng thuê cao ốc văn phòng PV GAS Tower	100%
47	47/NQ-HĐQT/2025	26/11/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	100%
48	48/NQ-HĐQT/2025	02/12/2025	Thông qua nội dung tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
49	49/NQ-HĐQT/2025	10/12/2025	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch năm 2025 của Công ty	100%
50	50/NQ-HĐQT/2025	25/12/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với PV GAS	100%
51	51/NQ-HĐQT/2025	30/12/2025	Phê duyệt ký kết gia hạn các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D và PV GAS CNG, Gas South	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
52	01/QĐ-HĐQT/2025	15/01/2025	Thông qua nội dung Báo cáo kiểm toán nội bộ năm 2024	100%
53	02/QĐ-HĐQT/2025	27/02/2025	Thông qua việc thành lập Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PV GAS D	100%
54	03/QĐ-HĐQT/2025	28/02/2025	Phê duyệt và ban hành Quy chế trả lương, trả thưởng đối với Cán bộ công nhân viên của PV GAS D	100%
55	04/QĐ-HĐQT/2025	16/07/2025	Phê duyệt và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Xí nghiệp Phân phối Khí thấp áp Vũng Tàu	100%
56	05/QĐ-HĐQT/2025	16/07/2025	Phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý tài chính của Xí nghiệp Phân phối Khí thấp áp Vũng Tàu	100%
57	06/QĐ-HĐQT/2025	05/08/2025	Phê duyệt và ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng trang thông tin điện tử của Công ty	100%
58	07/QĐ-HĐQT/2025	26/11/2025	Thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty (Ông Nguyễn Nhật Quốc Toàn)	100%
59	08/QĐ-HĐQT/2025	26/11/2025	Thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty (Ông Nguyễn Tuấn Cường)	100%
60	09/QĐ-HĐQT/2025	02/12/2025	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty	100%

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Tiến Hải	Trưởng BKS	21/10/2024		Kỹ sư Kinh tế Xây dựng; Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

2	Ông Phạm Tuấn Anh	KSV	26/4/2022	01/01/2026	Thạc sỹ Tài chính Doanh nghiệp
3	Ông Trần Huỳnh Thanh Tú	KSV	21/10/2024	01/01/2026	Cử nhân Tài Chính – Ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Tiến Hải	04/04	100%	100%	
2	Ông Phạm Tuấn Anh	04/04	100%	100%	
3	Ông Trần Huỳnh Thanh Tú	04/04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Các cuộc họp của Ban Kiểm soát: Tổng số 04 cuộc họp.

Stt	Ngày họp	Nội dung
1	15/01/2025	- Kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2025; Thẩm định báo cáo tài chính Quý IV năm 2024.
2	16/04/2025	- Thẩm định Báo cáo tài chính Quý I năm 2025
3	15/07/2025	- Thẩm định Báo cáo tài chính Quý II năm 2025
4	15/10/2025	- Thẩm định Báo cáo tài chính Quý III năm 2025

Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác trong năm 2025 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị Công ty.
- Giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
- Giám sát việc chấp hành các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh.
- Kiểm tra công tác thực hiện kế hoạch.
- Kiểm tra chi phí để đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng vốn.
- Kiểm tra công tác quản lý công nợ.
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, năm của Công ty.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát các đơn vị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Giữa Ban Kiểm soát và HĐQT, Ban Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban Kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT.
- Các báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc.

5. Hoạt động khác của BKS:

Phối hợp cùng HĐQT và Ban điều hành trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức danh	Ngày tháng năm sinh	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Trình độ chuyên môn
1	Ông Đỗ Phạm Hồng Minh	Giám đốc	11/03/1978	21/10/2024		Kỹ sư Khoan thăm dò
3	Ông Nguyễn Nhật Quốc Toàn	Phó Giám đốc	10/01/1980	02/01/2024	26/11/2025	Kỹ sư Công nghệ Hữu cơ – Hóa dầu
3	Ông Tuấn Cường	Phó Giám đốc	15/10/1977	01/11/2024	26/11/2025	Kỹ sư Công nghệ hữu cơ – Hóa dầu
4	Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh	Phó Giám đốc	31/05/1986	21/02/2025		Cử nhân Kinh doanh Quốc tế; Cử nhân Tiếng Anh

V. Kế toán trưởng:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Đặng Quốc Vương	30/03/1985	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng	01/11/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các Thành viên HĐQT, BKS, Giám đốc, các các bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm*

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong năm 2025, HĐQT ban hành 11 Nghị quyết liên quan đến giao dịch với người có liên quan của Công ty bao gồm Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP, Công ty cổ phần CNG Việt Nam, Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam, Công ty Cổ phần Ống thép Dầu khí Việt Nam, Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế và Công ty TNHH Khí hóa lỏng Việt Nam. Các Nghị quyết đã được PV GAS D công bố thông tin đúng theo quy định của Pháp luật, cụ thể:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	19/NQ-HĐQT/2025	04/06/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với PV GAS (Sửa đổi giá khí năm 2025)
2	24/NQ-HĐQT/2025	09/07/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với PV GAS (Sửa đổi giao nhận khí, hóa đơn, thanh toán)
3	30/NQ-HĐQT/2025	30/07/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với PV GAS CNG (Sửa đổi giá khí năm 2025, giao nhận khí, hóa đơn, thanh toán)
4	32/NQ-HĐQT/2025	14/08/2025	Phê duyệt phương án kinh doanh LPG năm 2025 và ký kết Hợp đồng mua bán LPG
5	33/NQ-HĐQT/2025	14/08/2025	Phê duyệt ký kết Hợp đồng cung cấp thiết bị/phụ tùng sản xuất ống thép cho PV PIPE
6	35/NQ-HĐQT/2025	19/08/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với Gas South (Sửa đổi giá khí năm 2025, giao nhận khí, hóa đơn, thanh toán)
7	37/NQ-HĐQT/2025	14/10/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với PV GAS (Sửa đổi giá khí 4 tháng cuối năm)
8	40/NQ-HĐQT/2025	30/10/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D và PV GAS CNG, Gas South (Sửa đổi giá khí 4 tháng cuối năm)
9	46/NQ-HĐQT/2025	26/11/2025	Phê duyệt ký kết Hợp đồng thuê cao ốc văn phòng PV GAS Tower

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
10	50/NQ-HĐQT/2025	25/12/2025	Phê duyệt ký kết Sửa đổi bổ sung của Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D với PV GAS (Gia hạn hợp đồng)
11	51/NQ-HĐQT/2025	30/12/2025	Phê duyệt ký kết gia hạn các Hợp đồng mua bán khí giữa PV GAS D và PV GAS CNG, Gas South

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: Không.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02 đính kèm.*

2. Giao dịch của Người nội bộ và Người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận: *Xuan*

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGĐ, KTT;
- Lưu: VT, HĐQT, AV.02.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Lê Minh Hải

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THÁP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

STT	Tên Tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Ly do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 9 và 10)	Mối quan hệ đối với Người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Lê Minh Hải		Chủ tịch HĐQT					24/4/2023			
2	Đỗ Phạm Hồng Minh		TV HĐQT, Giám đốc Công ty					21/10/2024			
3	Nguyễn Thục Quyên		Thành viên HĐQT					31/10/2019			
4	Trần Thị Hạnh Thục		TV HĐQT độc lập					27/10/2022			
5	Yosuke Fujii		TV HĐQT kiêm nhiệm					26/4/2022			
6	Nguyễn Tiến Hải		Trưởng Ban kiểm soát					21/10/2024			
7	Trần Huỳnh Thanh Tú		Kiểm soát viên					21/10/2024	01/01/2026		
8	Phạm Tuấn Anh		Kiểm soát viên					26/4/2022	01/01/2026		
9	Nguyễn Nhật Quốc Toàn		Phó Giám đốc					02/01/2024	26/11/2025		
10	Nguyễn Tuấn Cường		Phó giám đốc					01/11/2024	26/11/2025		
11	Nguyễn Thị Hoàng Oanh		Phó giám đốc					21/02/2025			
12	Đặng Quốc Vương		Kế toán trưởng					01/11/2019			

9866
G TỶ
HÀN
KHÍ TH
VNAM
CHỖ

STT	Tên Tổ chức/Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 9 và 10)	Mối quan hệ đối với Người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
13	Nguyễn Thị Ái Vân	045C107326	Thư ký Công ty, Người UQ CBTT, Người phụ trách Quản trị Công ty					26/4/2018			

Người lập



Nguyễn Thị Ái Vân



ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Minh Hải



DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN PHỐI KHÍ THÁP ÁP DẦU KHÍ VIỆT NAM

Thời điểm chốt thông tin: 31/12/2025

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	PGD	Lê Minh Hải		Chủ tịch HĐQT							21.780.000 (Đại diện CP của PV GAS)	22%	24/4/2023			
1.01	PGD	Lê Tài			Bố						0	0	24/4/2023			
1.02	PGD	Trần Thị Hoàng Trâm			Vợ						0	0	24/4/2023			
1.03	PGD	Lê Mạnh Hùng			Anh						0	0	24/4/2023			
1.04	PGD	Lê Thị Thủy Hằng			Chị						0	0	24/4/2023			
1.05	PGD	Đàm Thanh Hằng			Chị dâu						0	0	24/4/2023			
1.06	PGD	Bùi Minh Tiến			Anh rể						0	0	24/4/2023			
1.07	PGD	Phan Thị Thủy Dương			Me vợ						0	0	24/4/2023			
2.08	PGD	Lê Trần Thụy Quân			Con						0	0	24/4/2023			Còn nhỏ chưa có CCCD
2.09	PGD	Lê Trần Khánh Vân			Con						0	0	24/4/2023			Còn nhỏ chưa có CCCD
2	PGD	Đỗ Phạm Hồng Minh		TV HĐQT, Giám đốc Công ty							18.315.000 (Đại diện CP của PV GAS)	18,50%	21/10/2024			
2.01	PGD	Đỗ Ngọc Mạch			Bố						0	0	21/10/2024			
2.02	PGD	Phạm Thị Nu			Me						0	0	21/10/2024			
2.03	PGD	Đỗ Minh Phương			Em gái						0	0	21/10/2024			
2.04	PGD	Lê Thu Ngân			Vợ						0	0	21/10/2024			
2.05	PGD	Lê Ngọc Anh			Bố Vợ						0	0	21/10/2024			

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2.06	PGD	Đỗ Thị Kim Ngọc			Mẹ Vợ											Đã mất
2.07	PGD	Lê Kim Chi			Em Vợ						0	0	21/10/2024			
2.08	PGD	Đỗ Lê Anh Minh			Con trai						0	0	21/10/2024			
2.09	PGD	Đỗ Ngân Anh			Con gái						0	0	21/10/2024			
2.10	PGD	Lê Đức Anh Quân			Em vợ						0	0	21/10/2024			
2.11	PGD	Lê Bà Hoàng			Em rể	CCCD					0	0	21/10/2024			
3	PGD	Nguyễn Thục Quyên		Thành viên HĐQT							9.900.000 (Đại diện CP của PV GAS)	10%	31/10/2019			
3.01	PGD	Nguyễn Long Cương			Bố						0	0	31/10/2019			
3.02	PGD	Phạm Việt Anh			Chồng						0	0	31/10/2019			
3.03	PGD	Phạm Ngân An			Con						0	0	31/10/2019			
3.04	PGD	Phạm Việt Khang			Con						0	0	31/10/2019			
3.05	PGD	Nguyễn Tuấn Long			Em						0	0	31/10/2019			
3.06	PGD	Nguyễn Tuấn Cường			Em						0	0	31/10/2019			
3.07	PGD	Nguyễn Minh Khuê			Em						0	0	31/10/2019			
3.08	PGD	Phạm Khắc Hào			Bố chồng						0	0	31/10/2019			
3.09	PGD	Nguyễn Thị Hà			Mẹ chồng						0	0	31/10/2019			
3.10	PGD	Nguyễn Thị Thu Hà			Em dâu						0	0	31/10/2019			
3.11	PGD	Mai Thị Hoài Hương			Em dâu						0	0	31/10/2019			
3.12	PGD	Phạm Đức Trọng			Em rể						0	0	31/10/2019			

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
4	PGD	Trần Thị Hạnh Thục		TV.HDQT độc lập							0	0	27/10/2022			
4.01	PGD	Nguyễn Thị Tuyết			Mẹ đẻ											Đã mất
4.02	PGD	Trần Thị Hồng Hạnh			Chị gái						0	0	27/10/2022			
4.03	PGD	Đặng Quốc Khánh			Anh rể						0	0	27/10/2022			
4.04	PGD	Trần Hà Thanh			Anh trai						0	0	27/10/2022			
4.05	PGD	Huỳnh Thanh Loan			Chị dâu						0	0	27/10/2022			
4.06	PGD	Trần Hà Nam			Anh trai						0	0	27/10/2022			
4.07	PGD	Trương Thị Thủy Trang			Chị dâu						0	0	27/10/2022			
4.08	PGD	Lê Văn Ngừ			Chồng						0	0	27/10/2022			
4.09	PGD	Lê Bà Trinh			Con						0	0	27/10/2022			
4.10	PGD	Lê Anh Tuấn			Con						0	0	27/10/2022			
4.11	PGD	Vô Thị Thanh			Mẹ chồng						0	0	27/10/2022			
5	PGD	Yosuke Fujii		TV.HDQT kiêm nhiệm							0	0	26/4/2022			
5.01	PGD	Mariko Fujii			Vợ						0	0	26/4/2022			
5.02	PGD	Haruto Fujii			Con trai						0	0	26/4/2022			
5.03	PGD	Madoka Fujii			Con gái						0	0	26/4/2022			
5.04	PGD	Yasuhiro Fujii			Bố						0	0	26/4/2022			
5.05	PGD	Choko Fujii			Mẹ						0	0	26/4/2022			
5.06	PGD	Hiroshi Hata			Bố vợ						0	0	26/4/2022			
5.07	PGD	Michiko Hata			Mẹ vợ						0	0	26/4/2022			

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5 08	PGD	Keisuke Fujii			Em trai						0	0	26/4/2022			
5 09	PGD	Hiromi Ichikawa			Em vợ						0	0	26/4/2022			
5 10	PGD	Yuichi Ichikawa			Em vợ						0	0	26/4/2022			
6	PGD	Nguyễn Tiến Hải		Trưởng Ban kiểm soát							0	0	21/10/2024			
6 01	PGD	Nguyễn Tiên Ngọc			Bố											Đã mất
6 02	PGD	Nguyễn Thị Óc			Me						0	0	21/10/2024			
6 03	PGD	Nguyễn Văn Tâm			Bố vợ											Đã mất
6 04	PGD	Lê Thị Tách			Me vợ						0	0	21/10/2024			
6 05	PGD	Nguyễn Thị Mỹ Trang			Vợ						0	0	21/10/2024			
6 06	PGD	Nguyễn Tiến Dũng			Con						0	0	21/10/2024			
6 07	PGD	Nguyễn Duy Anh			Con						0	0	21/10/2024			
6 08	PGD	Nguyễn Duy Hưng			Em						0	0	21/10/2024			
6 09	PGD	Nguyễn Thị Ngọc Diệp			Em						0	0	21/10/2024			
6 10	PGD	Tạ Văn Thư			Em rể						0	0	21/10/2024			
6 11	PGD	Nguyễn Việt Long			Em vợ						0	0	21/10/2024			
7	PGD	Trần Huỳnh Thanh Tú		Kiểm soát viên							0	0	21/10/2024	01/01/2026		
7 01	PGD	Trần Thanh Bình			Bố						0	0	21/10/2024	01/01/2026		
7 02	PGD	Huỳnh Thị Ngọc Thuận			Me						0	0	21/10/2024	01/01/2026		
7 03	PGD	Trần Huỳnh Thanh Tùng			Em Trai						0	0	21/10/2024	01/01/2026		
7 04	PGD	Nguyễn Thị Hoàng Trang			Vợ						0	0	21/10/2024	01/01/2026		
7 05	PGD	Nguyễn Đỗ			Bố Vợ						0	0	21/10/2024	01/01/2026		

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
7.06	PGD	Nguyễn Thị Hoa			Me Vợ						0	0	21/10/2024	01/01/2026		
7.07	PGD	Nguyễn Thị Hương Giang			Em Vợ						0	0	21/10/2024	01/01/2026		
7.08	PGD	Trần Thảo Nguyên			Con gái						0	0	21/10/2024	01/01/2026		Còn nhỏ chưa có CCCD
8	PGD	Phạm Tuấn Anh		Kiểm soát viên							0	0	26/4/2022	01/01/2026		
8.01	PGD	Phạm Hồng Hải			Bố						0	0	26/4/2022	01/01/2026		
8.02	PGD	Phan Thị Thanh			Me						0	0	26/4/2022	01/01/2026		
8.03	PGD	Phạm Thị Hải Yến			Em ruột						0	0	26/4/2022	01/01/2026		
9	PGD	Nguyễn Nhật Quốc Toàn		Phó Giám đốc							10.688	0,011%	02/01/2024	26/11/2025		
9.01	PGD	Nguyễn Ngọc Á			Bố đẻ						0	0	02/01/2024	26/11/2025		
9.02	PGD	Đào Thị Đường			Mẹ đẻ						0	0	02/01/2024	26/11/2025		
9.03	PGD	Nguyễn Trung Dân			Bố vợ						0	0	02/01/2024	26/11/2025		
9.04	PGD	Vũ Hồng Nga			Mẹ vợ						0	0	02/01/2024	26/11/2025		
9.05	PGD	Nguyễn Hồng Ngọc			Vợ						1	~0%	02/01/2024	26/11/2025		
9.06	PGD	Nguyễn Đăng Khánh			Con đẻ						0	0	02/01/2024	26/11/2025		Còn nhỏ chưa có CCCD
9.07	PGD	Nguyễn Hữu Đăng Thanh			Con đẻ						0	0	02/01/2024	26/11/2025		Còn nhỏ chưa có CCCD
9.08	PGD	Nguyễn Nhật Minh Tâm			Anh ruột						0	0	02/01/2024	26/11/2025		
9.09	PGD	Nguyễn Nhật Quốc Tuấn			Anh ruột						7	~0%	02/01/2024	26/11/2025		
9.10	PGD	Nguyễn Nhật Phương Trinh			Chị ruột						0	0	02/01/2024	26/11/2025		
9.11	PGD	Nguyễn Nhật Quốc Toàn			Em ruột						0	0	02/01/2024	26/11/2025		

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
9.12	PGD	Nguyễn Thị Tin			Chị dâu						0	0	02/01/2024	26/11/2025		
9.13	PGD	Lê Thị Nhật Lam			Chị dâu						0	0	02/01/2024	26/11/2025		
9.14	PGD	Võ Đình Văn			Anh rể						0	0	02/01/2024	26/11/2025		
9.15	PGD	Hồ Xuân Như Thảo			Em dâu						0	0	02/01/2024	26/11/2025		
10	PGD	Nguyễn Tuấn Cường		Phó giám đốc							0	0	01/11/2024	26/11/2025		
10.01	PGD	Nguyễn Thị Quy Ni		Chuyên viên	Vợ						0	0	01/11/2024	26/11/2025		
10.02	PGD	Nguyễn Yến Nhi			Con đẻ						0	0	01/11/2024	26/11/2025		
10.03	PGD	Nguyễn Thị Bảo Hân			Con đẻ						0	0	01/11/2024	26/11/2025		Còn nhỏ chưa có CCCD
10.04	PGD	Nguyễn Văn Trường			Bố đẻ						0	0	01/11/2024	26/11/2025		
10.05	PGD	Phan Thị Xuyên			Mẹ đẻ						0	0	01/11/2024	26/11/2025		
10.06	PGD	Nguyễn Tri			Bố vợ						0	0	01/11/2024	26/11/2025		
10.07	PGD	Đậu Thị Thuý			Mẹ vợ						0	0	01/11/2024	26/11/2025		
10.08	PGD	Nguyễn Văn Hiếu			Em trai						0	0	01/11/2024	26/11/2025		
10.09	PGD	Nguyễn Thị Hồng Tâm			Em dâu						0	0	01/11/2024	26/11/2025		
11	PGD	Nguyễn Thị Hoàng Oanh		Phó Giám đốc							0	0	21/02/2025			
11.01	PGD	Lê Thị Phần			Mẹ đẻ						0	0	21/02/2025			
11.02	PGD	Trần Nguyễn Trúc Giao			Con đẻ						0	0	21/02/2025			Còn nhỏ chưa có CCCD
11.03	PGD	Nguyễn Thị Phi Yến			Chị ruột						0	0	21/02/2025			
11.04	PGD	Nguyễn Minh Nhật			Anh ruột						0	0	21/02/2025			
11.05	PGD	Lê Thị Hồng Loan			Chị dâu						0	0	21/02/2025			
11.06	PGD	Nguyễn Minh Tuấn			Anh ruột						0	0	21/02/2025			

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/	Lý do (khí phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
11.07	PGD	Lê Thị Quyên			Chị dâu						0	0	21/02/2025			
12	PGD	Đặng Quốc Vương		Kế toán trưởng							0	0	01/11/2019			
12.01	PGD	Đặng Đông			Bố						0	0	01/11/2019			
12.02	PGD	Lê Thị Bê			Me						0	0	01/11/2019	26/07/2024	Đã mất	
12.03	PGD	Nguyễn Thị Như Ngọc			Vợ						0	0	01/11/2019			
12.04	PGD	Đặng Quốc Vũ			Anh						0	0	01/11/2019			
12.05	PGD	Đặng Thị Như Ngọc			Chị						0	0	01/11/2019			
12.06	PGD	Nguyễn Đức Vĩnh Hưng			Bố vợ						0	0	01/11/2019			
12.07	PGD	Phạm Thị Minh Thu			Me vợ						0	0	01/11/2019			
12.08	PGD	Nguyễn Thị Ngọc Sâm			Chị dâu						0	0	01/11/2019			
12.09	PGD	Nguyễn Thị Thu Hà			Chị dâu						0	0	01/11/2019			
12.10	PGD	Ngô Hoàng Phong			Anh rể						0	0	01/11/2019			
12.11	PGD	Đặng Mỹ Chi			Con						0	0	01/11/2019			Còn nhớ chưa có CCCD
12.12	PGD	Đặng Tú Uyên			Con						0	0	01/11/2019			Còn nhớ chưa có CCCD
12.13	PGD	Đặng Quốc Trí			Con						0	0	19/10/2021			Còn nhớ chưa có CCCD
13	PGD	Nguyễn Thị Ái Vân		Thư ký Công ty, Người UQ CBTT, Người phụ trách Quản trị Công ty							1	~0%	26/4/2018			
13.01	PGD	Nguyễn Cao Quân			Bố						0	0	26/4/2018			
13.02	PGD	Nguyễn Thị Thanh			Me						0	0	26/4/2018			
13.03	PGD	Trần Nam Thắng			Chồng						0	0	26/4/2018			



STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
13.04	PGD	Trần Duy Anh			Con						0	0	26/4/2018			
13.05	PGD	Trần Bảo Nam			Con						0	0	26/4/2018			
13.06	PGD	Nguyễn Thị Bích Thủy			Chị						0	0	26/4/2018			
13.07	PGD	Nguyễn Văn Tuấn			Em						0	0	26/4/2018			
13.08	PGD	Nguyễn Văn Đạt			Em						0	0	26/4/2018			
13.09	PGD	Trần Quốc Khánh			Bố chồng						0	0	26/4/2018			
13.10	PGD	Phạm Hải Đăng			Anh rể						0	0	26/4/2018			
13.11	PGD	Bùi Thị Thuý Chinh			Em dâu						0	0	26/4/2018			
13.12	PGD	Nguyễn Thị Hồng			Em dâu						0	0	26/4/2018			

Người lập

Nguyễn Thị Ái Vân

Nguyễn Thị Ái Vân

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN PHỐI KHÍ THẤP ÁP
ĐÁU KHÍ VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CHỦ TỊCH HĐQT
Lê Minh Hải